TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2020/QĐST - HNGĐ	Cầu Giấy, ngày 20 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2020/ TLST - HNGĐ ngày 10/01/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1981

Căn cước công dân số 001081028638 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG cấp ngày 03/12/2019

ĐKHKTT và cư trú tại: P903 nhà NO9B2 khu đô thị D, phường V, quận C, thành phố H.

2/ Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1981

Chứng minh nhân dân số 013110842 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 31/7/2008

ĐKHKTT và cư trú tại: P903 nhà NO9B2 khu đô thị D, phường V, quận C, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thu T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, quận B, thành phố H ngày 14/3/2007, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị T và anh Tuấn A phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thu T.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thu T có 01 con chung là Nguyễn Đức L (nam), sinh ngày 05/7/2009. Ly hôn, hai bên thỏa thuận chị T là

người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đức L. Anh Nguyễn Tuấn A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng/tháng kể từ tháng 02/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

- **Về tài sản chung**: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thu T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung**: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thu T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí ly hôn**: Chị Nguyễn Thu T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 12/02/2020 là ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thu T.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đức L (nam), sinh ngày 05/7/2009 cho chị Nguyễn Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng/tháng kể từ tháng 02/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thu T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thu T xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thu T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0003201 ngày 09/01/2020) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- UBND phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Phương Hiền